

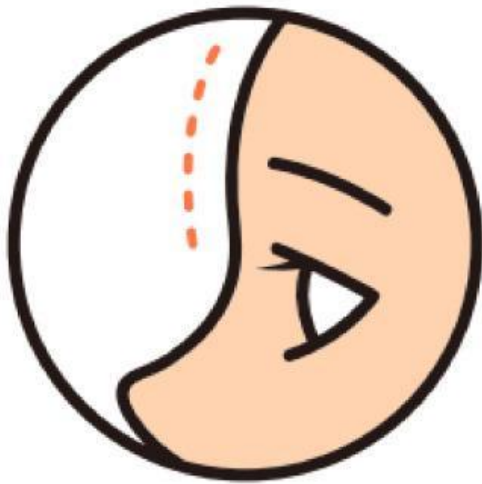
UNIT 2: WHAT DO WE LOOK LIKE?

Lesson 21: Project

I. Nội dung buổi học:

- Học sinh được củng cố kiến thức thông qua một dự án sáng tạo.
- Học sinh được giới thiệu kỹ năng tham gia tích cực.
- Học sinh suy ngẫm về những gì đã được học.

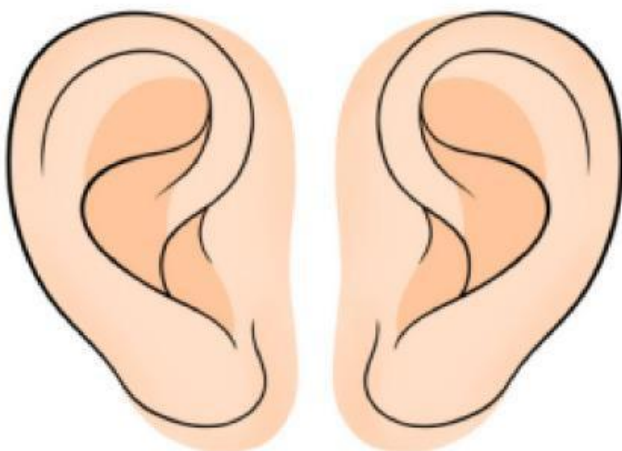
II. Key vocabulary:



Forehead
(Trán)



Mouth
(Miệng)

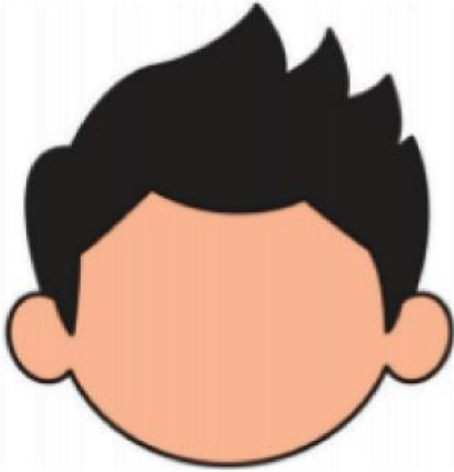


Ears
(Đôi tai)



Cheeks
(Đôi má)

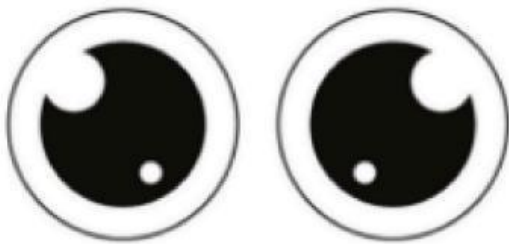




Face
(Khuôn mặt)



Hair
(Mái tóc)



Eyes
(Đôi mắt)



Nose
(Mũi)



III. Key language:



This is my (nose).



These are my (eyes).





My hair is (brown).



My eyes are (blue).



I feel (happy).

